

Số: 3145 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần kinh doanh khí miền Nam - Chi nhánh Bình Khí do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 215/TTr-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 318/TTr-LĐTBXH ngày 02 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần kinh doanh khí miền Nam - Chi nhánh Bình Khí theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ cho 19 người lao động ngừng việc từ ngày 09/7/2021 đến ngày 31/8/2021 với kinh phí hỗ trợ là 19.000.000 đồng và 11 người lao động đang nuôi

con dưới 06 tuổi (14 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 14.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM - CHI NHÁNH BÌNH KHÍ, HUYỆN NHƠN TRẠCH**
(Đính kèm theo Quyết định số **3145** /QĐ-UBND ngày **08** tháng **9** năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)
I Danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc								19.000.000
1	Nguyễn Văn Long	Tổ bảo dưỡng sửa chữa	HDLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7710016698	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	272877837
2	Võ Đăng Khoa	Tổ phối	HDLĐ không xác định thời hạn	7914234538	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	079087011318
3	Hứa Văn Ký	Tổ phối	HDLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7510061898	16/07/2021	31/08/2021	1.000.000	276088187

4	Phạm Văn Long	Tổ phối	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7513048450	09/07/2021	05/09/2021	1.000.000	194578182
5	Trần Ngọc Trường	Tổ hàn	HĐLĐ không xác định thời hạn	7508072472	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	186255039
6	Nguyễn Văn Hiền	Tổ hàn	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7511036006	22/07/2021	31/08/2021	1.000.000	272374953
7	Huỳnh Văn ToNi	Tổ hàn	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7916145604	29/07/2021	31/08/2021	1.000.000	362226844
8	Lê Thanh Huy	Tổ hàn	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7415074591	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	272069306
9	Nguyễn Tuấn Anh	Tổ hàn	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7710008009	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	273479554
10	Nguyễn Văn Tĩnh	Tổ Sơn	HĐLĐ không xác định thời hạn	7510185294	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	272027698
11	Chu Văn Long	Tổ Sơn	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	4023877208	09/07/2021	05/09/2021	1.000.000	187123738
12	Đỗ Đức Mạnh	Tổ thành phẩm	HĐLĐ không xác định thời hạn	4706101011	17/07/2021	31/08/2021	1.000.000	151273360
13	Trần Thị Lãnh	Tổ thành phẩm	HĐLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7509121768	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	164316880



14	Trương Thị Huệ	Tổ thành phẩm	HDLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	4019284876	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	187123819
15	Chu Thị Hiệp	Tổ thành phẩm	HDLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	3112045484	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	031348800
16	Hồ Minh Phong	Tổ thành phẩm	HDLĐ xác định thời hạn (12 tháng)	7508218020	17/07/2021	31/08/2021	1.000.000	271648762
17	Tạ Thị Hằng	Tổ thành phẩm	HDLĐ xác định thời hạn (06 tháng)	7916615080	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	186331600
18	Đinh Thanh Huyền	Phòng hành chính tổng hợp	HDLĐ không xác định thời hạn	5107011242	09/07/2021	31/08/2021	1.000.000	182203358
19	Lê Thị Thùy Vân	Phòng hành chính tổng hợp	HDLĐ xác định thời hạn (09 tháng)	8211034125	13/08/2021	31/08/2021	1.000.000	3421114365
II	Hỗ trợ người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi						14.000.000	
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi		Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)

1	Tạ Thị Hằng	17	Nguyễn An Phú	01/11/2020	Nguyễn Tuấn Anh	273479554	1.000.000	186331600
2	Trương Thị Huệ	14	Hồ Hoài Anh	15/08/2019	Hồ Thúc Hoàng	187131006	1.000.000	187123819
3	Trần Thị Lành	13	Nguyễn Thị Minh Thư	28/12/2016	Nguyễn Văn Dương	164332742	1.000.000	164316880
			Nguyễn Trần Minh Ánh	19/01/2019	Nguyễn Văn Dương	164332742	1.000.000	164316880
4	Chu Văn Long	11	Chu Minh Nguyễn	11/02/2019	Nguyễn Thị Thanh	197318759	1.000.000	187123738
			Chu Văn Hào	27/07/2021	Nguyễn Thị Thanh	197318759	1.000.000	187123738
5	Huỳnh Văn ToNi	7	Huỳnh Gia Huy	22/04/2021	Nguyễn Thị Diệu	092194000243	1.000.000	362226844
6	Võ Đăng Khoa	2	Võ Khôi Nguyễn	09/12/2015	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	079187013077	1.000.000	079087011318
			Võ Nguyễn Phương Nguyễn	12/12/2019	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	079187013077	1.000.000	079087011318
7	Phạm Văn Long	4	Phạm Nhật Bảo Khôi	07/11/2018	Nguyễn Thị Hằng	194545404	1.000.000	194578182



8	Nguyễn Văn Tình	10	Nguyễn Bảo Ngọc	21/01/2019	Phan Thị Hồng Huân	272638252	1.000.000	272027698
9	Hứa Văn Ký	3	Hứa Bùi Thanh Trà	03/10/2018	Bùi Thị Tâm	271892310	1.000.000	276088187
10	Lê Thị Thùy Vân	19	Đỗ Đăng Trường	08/09/2018	Đỗ Hoàng Hùng	341018085	1.000.000	3421114365
11	Nguyễn Văn Long	1	Nguyễn Văn Đức Anh	12/09/2017	Nguyễn Thị Hương	272923358	1.000.000	272877837
TỔNG CỘNG (I) + (II)							33.000.000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 33.000.000 đồng
(Bằng chữ: Ba mươi ba triệu đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi